# ĐẠI HỌC QUỐC GIA TPHCM

# TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

BÔ MÔN CÔNG NGHÊ TRI THỨC

# Data Structures & Algorithms

Đề tài: Tên Báo Cáo Gì Đấy

Môn học: Môn Học Gì Đấy

Sinh viên thực hiện:

Giáo viên hướng dẫn:

Nguyễn Quốc Anh (21127006)

Lê Ngọc Thanh

Ngày 8 tháng 1 năm 2025



# Mục lục

1	Concepts, ADT & Algorithms	1			
	1.1 Evaluationg Postfix Expressions	1			
	1.2 Indix to Postfix	1			
2	Algorithmal Complexity Analysis	2			
3	Sorting Algorithms	2			
4	Searching Algorithms	2			
5	5 Data Structures: Stack, Queue, Pointer, Linked List, Tree				
6	Data Compression Algorithms	2			
7	Hasing Algorithms	1 2 2 2 2			
8	String-matching Algorithms	2			
9	Section	3			
	9.1 Một số lưu ý	3			
	9.1.1 Cài đặt offline	3			
	9.1.2 Sử dụng font khác	3			
	9.1.3 Đánh số chỉ mục bằng chữ số La Mã $\ \ldots \ \ldots \ \ldots \ \ldots \ \ldots \ \ldots$	3			
	9.2 Ví dụ	3			
	9.3 First subsection	4			
	9.3.1 First sub-subsection	4			
	9.4 Chia nhỏ nội dung	4			
10	) Hình ảnh	4			
11	l Bảng biểu	5			
<b>12</b>	2 Công thức toán	6			
13	3 Thuật toán	7			

14 Code	7
15 Ngôn ngữ	8
16 Sử dụng tài liệu tham khảo	8
Γài liệu	9
A Phụ lục	9

# Danh sách bảng

1	Số chân của một số con vật, không có tag [H]	6
2	Số chân của một số con vật, có tạg [H]	6

# Danh sách hình vẽ

1	Hình ví dụ (logo HCMUS - updated $30/11/2022$ )	5
2	Hình ví du (logo HCMUS - updated 30/11/2022)	5

## 1 Concepts, ADT & Algorithms

### 1.1 Evaluationg Postfix Expressions

Expressions can also be represented using postfix notations - where an operator comes after its operands - The advantage of postfix notation is that the order of operation evaluation is unique without the need for precendence rules or parentheses Example:

#### 1.2 Indix to Postfix

Algorithm:

- Read a token
- If operand, output (enqueue) to queue
- If '()', push the '()' to stack
- If operator
  - If the operator ar the top has greater than or equal precedence, pop operators from the stack and enqueue to the queue until encounter a '()' or the stack is empty
  - push the new operator
- If '()', pop and outoput until '()' has been popped
- Repeat until end of input
- Pop rest of stack

**Example**:  $7 + 8 \times [(3-1)/2 + 1 \times 2] - 3 \times 4/(3-1)$ 

**Answer**: 7 8 3 1 - 2 / 1 2 × + × + 3 4 × 3 1 - / -

- 2 Algorithmal Complexity Analysis
- 3 Sorting Algorithms
- 4 Searching Algorithms
- 5 Data Structures: Stack, Queue, Pointer, Linked List, Tree
- 6 Data Compression Algorithms
- 7 Hasing Algorithms
- 8 String-matching Algorithms

### 9 Section

### 9.1 Một số lưu ý

#### 9.1.1 Cài đặt offline

Template này yêu cầu cài đặt một số gói (package) nâng cao cho TexStudio:

- Để gỗ thuật toán: algorithm và algpseudocode
- Để nhúng (chèn) code: listings

Các gói này được cài đặt thông qua lệnh

```
sudo apt-get install texlive-full
```

Tuy nhiên kích thước gói đâu đó vào khoảng 5GB (!). Vì vậy tốt nhất nên xài Overleaf.

#### 9.1.2 Sử dụng font khác

Tham khảo font typefaces tại link này.

#### 9.1.3 Đánh số chỉ mục bằng chữ số La Mã

Mở file main.tex và bỏ comment dòng

```
1 % \renewcommand{\thesection}{\Roman{section}}
2 % \renewcommand{\thesubsection}{\thesection.\Roman{subsection}}
```

### 9.2 Ví dụ

Ngày xửa ngày xưa, ở vương quốc VNUHCM - US, có một chàng hoàng tử ngồi cắm đầu viết  $doc^1$ . Mặc định muốn xuống dòng chỉ cần dùng  $\setminus \setminus$  (2 lần dấu xẹt huyền).

Nếu bạn muốn thụt đầu dòng khi bắt đầu paragraph mới, vào main.tex và disble dòng

```
1 \setlength{\parindent}{0pt}
```

<sup>&</sup>lt;sup>1</sup>Đây là footnote, chú thích lai những gì cần chú ý.

#### 9.3 First subsection

#### 9.3.1 First sub-subsection

Subsection để ví dụ thôi. Thêm vài ví dụ:

- Dùng itemize
- Vẫn là itemize

Sau đó xài enumerate:

- 1. Dùng enumerate
- 2. Vẫn là enumerate

Nhỏ hơn subsubsection thì xài paragraph:

Đây là ví dụ cho paragraph Lưu ý là paragraph không nằm trong Mục lục.

### 9.4 Chia nhỏ nội dung

Bạn có thể chia nhỏ nội dung của báo cáo thành các file .tex và dùng lệnh input để chèn vào báo cáo chính. Ví dụ có trong file main.tex.

## 10 Hình ảnh

Hình ảnh được thể hiện như hình 1, lưu ý flag [H] để disable floating (hình được hiển thị đúng vị trí, không trôi lên đầu trang).

Hình 2 cũng là hình ví dụ nhưng có tag [H]. Lưu ý là có tag [H] thì code ở đâu hình sẽ nằm ở đó, không quan trọng nội dung ít hay nhiều (trang giấy sẽ thừa 1 khúc như bạn thấy). Để hiểu hơn về positioning trong LaTeX, xin tham khảo bài này.



Hình 1: Hình ví dụ (logo HCMUS - updated 30/11/2022)



Hình 2: Hình ví dụ (logo HCMUS - updated 30/11/2022)

# 11 Bảng biểu

Bảng biểu được thể hiện như bảng 1, lưu ý flag [H] để disable floating (bảng được hiển thị đúng vị trí, không trôi lên đầu trang). Bảng 1 là một trường hợp không sử dụng tag [H] và bảng bị trôi

Tên con vật	Số chân
Gà	2
Chó	4
Trần Hoàng Tử	2

Bảng 1: Số chân của một số con vật, không có tag [H]

tít lên đầu trang:

Bảng 2 thể hiện bảng biểu với tag [H]<sup>2</sup>. Để không phải mất thời gian tuổi trẻ ngồi chỉnh table, xài https://www.tablesgenerator.com.

Tên con vật	Số chân
Gà	2
Chó	4
Trần Hoàng Tử	2

Bảng 2: Số chân của một số con vật, có tag [H]

#### .

## 12 Công thức toán

Công thức toán gỗ chung 1 dòng thì dùng 2 lần dấu dollar:  $f(x) = x^2 + 2x + 1$ . Với công thức nằm riêng 1 dòng thì gỗ 2 cặp dấu dollar:

$$ReLU(x) = \max(0, x)$$

Siêu việt hơn, gỗ hệ phương trình thì nên dùng tag equation

$$a_1x_1 + a_2x_2 + ... + a_nx_n = u$$
  
 $b_1x_1 + b_2x_2 + ... + b_nx_n = v$   
 $c_1x_1 + c_2x_2 + ... + c_nx_n = w$ 

Tham khảo cách gỗ equation trên Overleaf nhé!

 $<sup>^2\</sup>mathrm{Tương}$ tự cách sử dụng tag [H] với hình

## 13 Thuật toán

Dùng gói algorithm và algpseudocode để gõ đoạn thuật toán  $1^3$ 

Algorithm 1 Thuật toán đếm xem nhiều gà hay nhiều chó hơn

```
function GaChoSoNaoLonHon(ga, cho)
   soGa \leftarrow 0
   soCho \leftarrow 0
   for i \in [0, |ga| - 1] do
       soGa \leftarrow soGa + 1
   end for
   for i \in [0, |cho| - 1] do
       soCho \leftarrow soCho + 1
   end for
   if soGa > soCho then
       return soGa
   else if soGa < soCho then
       return soCho
   else
       return "bang nhau"
   end if
end function
```

### 14 Code

Dùng gói listings để gõ code, ví dụ cho C++:

```
#include <iostream>

int main() {

std::cout << "Hello, world!\n";

return 0;

}</pre>
```

Cho Python:

```
print("Hello, world!")
```

Đặc biệt: code có comment bằng tiếng Việt

<sup>&</sup>lt;sup>3</sup>Tất nhiên đây là dùng katana mổ ruồi!

```
# In các số chẵn trong đoạn [1, 10]

for i in range(1, 11):
    if i % 2 == 0:
        print(i)
```

## 15 Ngôn ngữ

Ngôn ngữ mặc định của template là Tiếng Việt, config ở file main.tex với lệnh

```
\usepackage[utf8]{vietnam}
```

Để chuyển sang Tiếng Anh (e.g. nhiều khi bạn muốn label trong các bảng bằng Tiếng Anh; bạn muốn viết report bằng Tiếng Anh thay vì Tiếng Việt), khi đó có 2 lựa chọn:

- Chuyển xang xài package babel và xài tag \uselanguage.
- Bo xài package vietnam

Hướng dẫn thì mời bạn xem link này

## 16 Sử dụng tài liệu tham khảo

File BibTeX tài liệu tham khảo nằm ở đường dẫn ref/ref.bib. Sửa tên file .bib sẽ phải sửa lại nội dung file ref.tex.

Đây là ví dụ cite một tài liệu[?].

## A Phụ lục

- Template này không phải là template chính thức của Khoa Công nghệ thông tin Trường Đại học Khoa học Tự nhiên.
- Các hình ảnh, bảng biểu, thuật toán trong template chỉ mang tính chất ví dụ.
- Nhóm tác giả phân phối miễn phí template này trên GitHub và trên Overleaf với Giấy phép GNU General Public License v3.0. Nhóm tác giả không chịu trách nhiệm với các bản phân phối không nằm trong hai kênh phân phối chính thức nêu trên.